

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾNG ANH 4**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Không chuyên

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Hệ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Không chuyên

- Tên học phần:** Tiếng Anh 4
- Mã học phần:** TANH 303
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ:** Sinh viên đại học năm thứ 3
- Phân bổ thời gian:**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành học phần Tiếng Anh 3.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	Tang.huyminh@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	Luongnn78@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Huyền Trang	0977612288	Trang.phamhuyen88@gmail.com
5	ThS. Trần Hoàng Yến	0986596586	yendhsd@gmail.com
6	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984188873	tienganhmybinhsd@gmail.com
7	ThS. Trần Thị Mai Hương	0389182331	huongtrakhanhhung@gmail.com
8	ThS. Đặng Thị Minh Phương	0352598717	phuongdhsd@gmail.com
9	ThS. Đặng Thị Thanh	0345356658	Dangthanhhd79@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng về các chủ điểm: văn hóa, công nghệ, giao thông, công việc, văn hóa, du lịch, mua sắm và cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp về thì hiện tại, tương lai, quá khứ và thì hoàn thành, cách sử dụng tiền tố, hậu tố, phân biệt danh từ, động từ, tính từ, giới từ, liên từ... Ngoài ra, học phần còn luyện các kỹ năng nghe gồm 3 nội dung chính: nghe mô tả tranh, hỏi đáp và nghe đoạn hội thoại, đọc thoại, đoạn phỏng vấn, và luyện kỹ năng đọc gồm hoàn thành câu, hoàn thành đoạn văn, đọc hiểu một hoặc hai đến 3 đoạn văn để trả lời câu hỏi. Các đoạn văn về nhiều chủ đề khác nhau dưới dạng thư tín, thư điện tử, thông báo, quảng cáo, các ghi chú hoặc các bài tiểu luận.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo được trình bày theo bảng sau:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Liệt kê từ vựng về các chủ điểm: Văn hóa, công nghệ, giao thông, công việc, văn hóa, du lịch, mua sắm...dưới dạng hội thoại, độc thoại, phỏng vấn, thư tín, thư điện tử, thông báo, quảng cáo, các ghi chú hoặc các bài tiểu luận.	2	[1.2.1.1b]
MT1.2	Diễn giải các cấu trúc tiếng Anh trình độ tiền trung cấp, trung cấp (Pre-intermediate, Intermediate): Thì hiện tại, tương lai, quá khứ và thì hoàn thành, từ loại (danh từ, động từ, tính từ, giới từ, liên từ...) và cách mở rộng vốn từ dùng các tiền tố, hậu tố; cấu trúc câu so sánh, mệnh đề điều kiện, giới từ chỉ thời gian, địa điểm; đại từ bất định... Phân biệt được các thì động từ: Hiện tại hoàn thành, tương lai đơn và tương lai gần. Tổng hợp từ vựng, cấu trúc trên để thực hiện tốt các kỹ nghe nghe đọc liên quan đến	2	[1.2.1.1b]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Nghe hiểu đúng các câu mô tả tranh, các đoạn hội thoại, độc thoại, đoạn phỏng vấn về các chủ điểm giao tiếp thông thường và giao tiếp trong công việc.	3	[1.2.2.2] [1.2.2.4]
MT2.2	Đọc hiểu được các đoạn văn 250-350 từ về các chủ điểm giao tiếp thông thường và giao tiếp trong công việc văn hóa, công nghệ, giao thông, công việc, văn hóa, du lịch, mua sắm...dưới dạng thư tín, thư điện tử, thông báo, quảng cáo, các ghi chú hoặc các bài tiểu luận	3	[1.2.2.2] [1.2.2.4]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT2.3	Sử dụng các kiến thức nghe đọc để hội thoại, viết thư, thông báo, viết đoạn văn nêu quan điểm cá nhân liên quan đến các chủ đề đã học. Nâng cao kỹ năng làm bài thi TOEIC	3	[1.2.2.2] [1.2.2.4]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Vận dụng đúng các kiến thức, kỹ năng nghe đọc đã học trong quá trình làm bài thi TOEIC và trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội và trong công việc tương lai.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được các từ vựng theo các chủ điểm : Văn hóa, công nghệ, giao thông, công việc, văn hóa, du lịch, mua sắm...dưới dạng hội thoại, độc thoại, phỏng vấn, thư tín, thư điện tử, thông báo, quảng cáo, các ghi chú hoặc các bài tiểu luận.	2	[2.2.8]
CDR1.2	Vận dụng được các kiến thức ngữ pháp về thì hiện tại,	2	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	tương lai, quá khứ và thì hoàn thành, từ loại (danh từ, động từ, tính từ, giới từ, liên từ...) và cách mở rộng vốn từ dùng các tiền tố, hậu tố; cấu trúc câu so sánh, mệnh đề điều kiện, giới từ chỉ thời gian, địa điểm; đại từ bất định... trong giao tiếp thực tế. Phân biệt được các thì động từ: Hiện tại hoàn thành, tương lai đơn và tương lai gần.		
CDR2	Kĩ năng		
CDR2.1	Nghe hiểu đúng các câu mô tả tranh, các đoạn hội thoại, đọc thoại, đoạn phỏng vấn về các chủ điểm giao tiếp thông thường và giao tiếp trong công việc.	3	[2.2.8]
CDR2.2	Đọc hiểu được các đoạn văn 250-350 từ về các chủ điểm giao tiếp thông thường và giao tiếp trong công việc văn hóa, công nghệ, giao thông, công việc, văn hóa, du lịch, mua sắm...dưới dạng thư tín, thư điện tử, thông báo, quảng cáo, các ghi chú hoặc các bài tiểu luận	3	[2.2.8]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng vận dụng đúng các kiến thức, kỹ năng nghe đọc đã học trong quá trình làm bài thi TOEIC và trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội và trong công việc tương lai.	4	[2.3.1]
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
1	Unit 1 Listening Test Part 1 Photographs Unit 2 Listening Test Part 2: Question-Response	x	x	x	x	x	x	x
2	Unit 3 Listening Test Part 3 Conversations Unit 5 Reading Test Part 5: Incomplete Sentences	x	x	x	x	x	x	x
3	Unit 6 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 7 Reading Test Part 7 Reading Comprehension	x	x	x	x	x	x	x
4	Unit 8 Listening Test Part 1 Photographs Unit 9 Listening Test Part 2 Question-Response	x	x	x	x	x	x	x
5	Unit 10 Listening Test Part 3 Conversations Unit 12 Reading Test Part 5 Incomplete	x	x	x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
	Sentences							
6	Unit 13 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 14 Reading Test Part 7 Reading Comprehension	x	x	x	x	x	x	x
7	Unit 15 Listening Test Part 1 Photographs Unit 16 Listening Test Part 2 Question- Response	x	x	x	x	x	x	x
8	Unit 17 Listening Test Part 3 Conversations Unit 19 Reading Test Part 5 Incomplete Sentences	x	x	x	x	x	x	x
9	Unit 20 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 21 Reading Test Part 7 Reading Comprehension	x	x	x	x	x	x	x
10	Unit 22 Listening Test Part 1 Photographs Unit 23 Listening Test Part 2 Question-	x	x	x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
	Response							
11	Unit 24 Listening Test Part 3 Conversations Unit 26 Reading Test Part 5 Incomplete Sentences	x	x	x	x	x	x	x
12	Unit 27 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 28 Reading Test Part 7 Reading Comprehension	x	x	x	x	x	x	x
13	General Review: Practice Test 1	x	x	x	x	x	x	x
14	General Review: Practice Test 2	x	x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CĐR1	Bài tập thực hành, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần
CĐR2	Bài tập thực hành, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập thực hành nghe, đọc trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận,	1 điểm	20%	

	chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên			
2	Kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Trắc nghiệm Thời gian: 120 phút	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành hội thoại được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung hội thoại theo chủ đề, cách sử dụng từ vựng, cấu trúc, phát âm, ngữ điệu và tư thế, tác phong, ngôn ngữ cơ thể khi thực hành hội thoại.

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức vấn đáp. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Nội dung kiểm tra giữa học phần gồm 3 câu hỏi: Giới thiệu bản thân, Trả lời một câu hỏi phỏng vấn xin việc và bốc thăm 1/10 chủ đề nói cho trước.

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng TTKT&ĐBCL chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi và sinh viên thi trắc nghiệm trên máy tính. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng từ điển, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Đề thi kết thúc học phần sinh viên làm trực tiếp trên máy tính. Nội dung thi kết thúc học phần gồm 2 phần chính: Nghe và đọc hiểu.

- Nghe: có 60 câu hỏi:

- + Nghe chọn câu miêu tả đúng bức tranh cho trước
 - + Nghe chọn đáp án cho câu hỏi
 - + Nghe 1 đoạn hội thoại và ghép câu hỏi và câu trả lời
- Đọc hiểu: Có 60 câu hỏi
- + Đọc 40 câu riêng lẻ chọn đáp án đúng
 - + Đọc đoạn văn và chọn chọn đáp án đúng

Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

12. Phương pháp dạy và học

Tại lớp học lý thuyết, giảng viên hướng dẫn sinh viên học từ vựng, giải thích cách sử dụng từ, cấu trúc câu, phương pháp đọc hiểu và nghe hiểu của từng phần ..., hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên cũng trình bày phân tích cấu trúc và lấy ví dụ minh họa. Sinh viên cần lắng nghe và ghi chép và được khuyến khích tích cực thực hành các kỹ năng dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong quá trình thực hành hội thoại giảng viên định hướng cho sinh viên học tập theo theo định hướng năng lực thực hiện: hội thoại đóng vai nhân vật kết hợp với thể hiện tác phong của nhân vật tham gia hội thoại.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Hoàn thành tất cả các bài tập trong cuốn: Tactics for TOEIC Listening and Reading Test và các bài tập bổ sung trong cuốn tài liệu tham khảo: English grammar in use, Raymond Murphy, Cambridge Press. Đọc thêm các tài liệu về TOEIC, các trang web trực tuyến giảng viên cung cấp.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập lớn và bài tập trong giờ thực hành, tham gia phát biểu xây dựng bài.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Thực hiện tốt chủ đề tự học. Ghi chép và tích cực làm bài tập được giao tại lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu. Sinh viên vắng mặt trên 20% giờ học không được phép thi kết thúc học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của Trường Đại học Sao Đỏ

14. Tài liệu phục vụ học tập

- Tài liệu bắt buộc

[1]. Grant Trew, (2010), *Tactics for TOEIC Listening and Reading Test*, Oxford University Press.

- Tài liệu tham khảo

[2]. Raymond Murphy, *English Grammar in Use*, Cambridge Press.

15 . Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp. - Biết cách dùng hình ảnh để dự đoán thông tin bài nghe - Hiểu về ý nghĩa của các câu hỏi thông tin thực tế - Luyện nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp Nội dung cụ thể: Unit 1 Listening Test Part 1 Photographs Unit 2	2		[1] [2]	- Sử dụng hình ảnh để dự đoán những gì sẽ nghe, suy nghĩ về ý nghĩa của câu hỏi trang 9-15 tài liệu [1] - Liệt kê các động từ chỉ hoạt động, ôn tập thì hiện tại tiếp diễn trang 28-36 tài liệu [2]

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Listening Test Part 2: Question-Response				
2	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Nghe hội thoại và đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu - Hiểu cách đọc lướt phần lựa chọn cho sẵn để dự đoán thông tin bài nghe - Nhận diện được từ loại của từ và sử dụng thời gian phù hợp - Luyện nghe hiểu phần Nghe hội thoại và luyện đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu Nội dung cụ thể: Unit 3 Listening Test Part 3 Conversations Unit 5 Reading Test Part 5: Incomplete Sentences	2		[1] [2]	- Đọc lướt để dự đoán bối cảnh trước khi nghe, xác định từ loại cần điền vào chỗ trống trang 16-27 tài liệu [1]. - Cách biến đổi từ loại: danh từ, động từ, tính từ bằng cách thêm các tiền tố và hậu tố trang 296-305 tài liệu [2].
3	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống bài đọc và phần Đọc hiểu - Biết cách dùng văn cảnh để chọn dạng đúng của động từ và nghĩa từ. - Hiểu cách đọc quét câu hỏi để quyết định trả lời câu hỏi nào trước. - Luyện đọc hiểu phần Điền	2		[1] [2]	- Sử dụng bối cảnh để chọn dạng đúng của động từ, đọc lướt các câu hỏi để quyết định trả lời câu nào trước trang 28-44 tài liệu [1] - Ôn tập thi hiện tại đơn, quá khứ đơn, hiện tại tiếp diễn, quá khứ tiếp diễn trang 87-105 tài liệu [2].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	vào chỗ trống bài đọc và phần Đọc hiểu Nội dung cụ thể: Unit 6 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 7 Reading Test Part 7 Reading Comprehension				
4	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp. - Biết cách nghe đúng động từ - Hiểu và làm quen với các cách khác nhau để trả lời một câu hỏi, nghe được các từ có âm giống nhau. - Luyện nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp Nội dung cụ thể: Unit 8 Listening Test Part 1 Photographs Unit 9 Listening Test Part 2 Question-Response	2		[1] [2]	- Nghe đúng động từ trong câu, các phương pháp khác nhau để trả lời các câu hỏi trực tiếp, nhận biết được các từ có cách phát âm tương tự và nhanh chóng lựa chọn phương án trả lời trang 45-51 tài liệu [1]. - Ôn tập thi hiện tại đơn và hiện tại tiếp diễn [2].
5	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Đối thoại và phương pháp đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu. - Biết các từ gây nhiễu trong	2		[1] [2]	- Nhận biết được các từ làm nhiễu trong quá trình nghe, phân biệt danh động từ và động từ nguyên thể, các cụm động trang 52-65 tài liệu [1] - Ôn tập danh động từ và

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>bài nghe. Hiểu và làm quen với các loại câu hỏi về Cái gì.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được khi nào dùng Danh động từ và Động từ nguyên thể, nâng cao kiến thức về cụm động từ - Luyện nghe hiểu phần Đối thoại và đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu. <p>Nội dung cụ thể: Unit 10 Listening Test Part 3 Conversations Unit 12 Reading Test Part 5 Incomplete Sentences</p>				<p>động từ nguyên thể, các cụm động từ trang 71-86 tài liệu [2].</p>
6	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trình bày được phương pháp đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu và phần Đọc hiểu. - Biết cách chọn đúng từ loại: Tính từ hay trạng từ. - Hiểu về cách sử dụng văn cảnh để trả lời câu hỏi từ vựng - Luyện đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu và phần Đọc hiểu. <p>Nội dung cụ thể: Unit 13 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 14 Reading Test</p>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn đúng từ loại (tính từ, trạng từ) điền vào chỗ trống, sử dụng ngữ cảnh để lựa chọn các câu hỏi từ vựng và những kiến thức đã học để suy ra nghĩa trang 66-83 tài liệu [1] - Ôn tập về tính từ và trạng từ trang 182-215 tài liệu [2]

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Part 7 Reading Comprehension				
7	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp. - Biết cách nghe cẩn thận tới từng chi tiết. - Hiểu và làm quen với các cấu trúc về thời gian và địa điểm - Luyện nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Unit 15 Listening Test Part 1 Photographs</p> <p>Unit 16 Listening Test Part 2 Question-Response</p>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các chi tiết một cách cẩn thận, làm quen với cấu trúc thời gian và địa điểm trang 84-90 tài liệu [1]. - Ôn tập về chủ ngữ, động từ, tân ngữ trang 213-246 tài liệu [2]
8	Kiểm tra giữa học phần	2		[1]	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập các nội dung từ unit 1 đến unit 7 - Hoàn thành các bài tập trong đề cương ôn tập.
9	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần nghe hội thoại và phương pháp đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong câu. - Biết cách sử dụng gợi ý về từ để suy đoán nghĩa. - Hiểu về Tiền tố và hậu tố - Luyện nghe hiểu phần nghe hội thoại và đọc hiểu phần điền vào chỗ trống trong 	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các gợi ý để suy ra nghĩa của từ, mở rộng vốn từ bằng cách thêm hậu tố và tiền tố trang 90-103 tài liệu [1]. - Ôn tập cách mở rộng vốn từ thông qua các tiền tố và hậu tố trang 306-318 tài liệu [2].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	câu. Nội dung cụ thể: Unit 17 Listening Test Part 3 Conversations Unit 19 Reading Test Part 5 Incomplete Sentences				
10	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp đọc hiểu phần Điền từ vào chỗ trống trong bài đọc và phần Đọc hiểu. - Biết cách dùng gợi ý trong câu hỏi để chọn đúng thì của động từ: Tương lai hay hoàn thành. - Hiểu cách trả lời câu hỏi về phương án không chứa thông tin trong bài và Câu hỏi về tên, số, ngày, thời gian. - Luyện đọc hiểu phần Điền từ vào chỗ trống trong bài đọc và phần Đọc hiểu Unit 20 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 21 Reading Test Part 7 Reading Comprehension	2		[1] [2]	- Sử dụng gợi ý trong câu hỏi để lựa chọn dạng đúng của động từ ở thì tương lai, thì hoàn thành, phương pháp trả lời các câu hỏi "NOT" và các câu hỏi chứa tên riêng, số lượng, ngày tháng hoặc thời gian trang 104-120 tài liệu [1]. - Ôn tập thì tương lai, thì hoàn thành, trang 136-187 tài liệu [2].
11	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp.	2		[1]	- Nghe đúng các giới từ, nhận biết được các từ phát âm tương tự, làm quen với các cụm từ chỉ đề nghị, yêu

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách dùng hình ảnh để dự đoán thông tin bài nghe giới từ đúng và phân biệt các từ đồng âm. - Hiểu và làm quen với ngôn ngữ dùng trong câu đề nghị, yêu cầu, đưa ra ý kiến. - Luyện nghe hiểu phần Bức tranh và phần Hỏi-đáp <p>Nội dung cụ thể: Unit 22 Listening Test Part 1 Photographs Unit 23 Listening Test Part 2 Question-Response</p>				<p>câu và nêu ý kiến trang 121-129 tài liệu [1]</p> <p>- Ôn tập về giới từ trang 228-236 tài liệu [2].</p>
12	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trình bày được phương pháp nghe hiểu phần Nghe hội thoại và phương pháp đọc hiểu phần Điền từ vào chỗ trống trong câu. - Biết cách nói lịch sự để từ chối, Nghe cẩn thận thông tin đầu tiên. - Hiểu và làm quen với dạng câu hỏi “như thế nào” và “tại sao” - Luyện nghe hiểu phần Nghe hội thoại và đọc hiểu phần Điền từ vào chỗ trống trong câu. <p>Nội dung cụ thể: Unit 24 Listening Test Part 3 Conversations</p>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với những cách nói lịch sự khi từ chối, nghe kỹ khi hội thoại bắt đầu trang 130-141 tài liệu [1]. - Ôn tập phần đại từ trang 90-98 tài liệu [2].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Unit 26 Reading Test Part 5 Incomplete Sentences				
13	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong bài đọc và Đọc hiểu. - Biết cách chọn đúng từ: Giới từ hay Liên từ - Hiểu về Biết cách trả lời các câu hỏi chứa biểu đồ, bảng biểu và hai văn bản. - Luyện đọc hiểu phần Điền vào chỗ trống trong bài đọc và Đọc hiểu. Nội dung cụ thể: Unit 27 Reading Test Part 6 Text Completion Unit 28 Reading Test Part 7 Reading Comprehension	2		[1] [2]	- Phân biệt giới từ và liên từ, phương pháp trả lời các câu hỏi liên quan đến biểu đồ, bảng biểu, biểu mẫu và đoạn văn kép trang 142-161 tài liệu [1]. - Ôn tập về giới từ và liên từ trang 335-357 tài liệu [2].
14	Mục tiêu: -Trình bày được phương pháp nghe hiểu, đọc hiểu của từng phần. - Áp dụng các phương pháp nghe hiểu, đọc hiểu vào làm bài test - Luyện nghe hiểu và đọc hiểu theo đúng thời gian cho phép Nội dung cụ thể: General Review:	2		[1] [2]	- Thực hành kỹ năng làm bài thi TOEIC [1]. - Ôn tập lại các kiến thức ngữ pháp đã học, tài liệu [2].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Practice Test 1				
15	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được phương pháp nghe hiểu, đọc hiểu của từng phần. - Áp dụng các phương pháp nghe hiểu, đọc hiểu vào làm bài test - Luyện nghe hiểu và đọc hiểu theo đúng thời gian cho phép <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>General Review:</p> <p>Practice Test 2</p>	2		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành kỹ năng làm bài thi TOEIC [1]. - Ôn tập lại các kiến thức ngữ pháp đã học - tài liệu [2].
16	Ôn thi kết thúc học phần				<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, các kỹ năng làm bài thi TOEIC từ unit 1 đến unit 12. - Hoàn thành bài tập trong đề cương ôn tập

Ngày 02 tháng 8 năm 2019

TRƯỜNG KHOA TRƯỞNG BỘ MÔN

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiên

Trịnh Thị Chuyên